

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2010/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 4 năm 2010

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc,
chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế
và chế độ chi tiêu tiếp khách tại tỉnh Quảng Ngãi**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHOÁ X - KỲ HỌP THỨ 23**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06/01/2010 của Bộ Tài chính Quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 793/TTr-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết Quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiêu tiếp khách tại tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này bản Quy định mức chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ chi tiêu tiếp khách tại tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, đôn đốc và giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá X, kỳ họp thứ 23 thông qua ngày 09 tháng 4 năm 2010.

CHỦ TỊCH

Phạm Minh Toản

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Mức chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc, tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ chi tiêu tiếp khách tại tỉnh Quảng Ngãi

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2010/NQ-HĐND
ngày 16/4/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

Điều 1. Quy định chung

1. Việc phân biệt cấp hạng khách quốc tế ở Quy định này được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06/01/2010 của Bộ Tài chính Quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước.

2. Các doanh nghiệp nhà nước được vận dụng Quy định này để thực hiện chi tiêu tiếp khách nước ngoài, hội nghị, hội thảo quốc tế, tiếp khách trong nước phù hợp với đặc điểm sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Điều 2. Mức chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại tỉnh Quảng Ngãi

1. Đối với các đoàn khách nước ngoài vào làm việc tại tỉnh Quảng Ngãi do tỉnh Quảng Ngãi đài thọ toàn bộ chi phí ăn, ở, đi lại trong tỉnh:

a) Chi đón, tiễn khách tại sân bay: Được áp dụng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Thông tư số 01/2010/TT-BTC.

b) Tiêu chuẩn xe ô tô: Được áp dụng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Thông tư số 01/2010/TT-BTC.

c) Tiêu chuẩn về thuê chỗ ở:

- Khách hạng đặc biệt: Tiêu chuẩn thuê phòng ở khách sạn do Thủ trưởng cơ quan được giao nhiệm vụ đón tiếp phê duyệt;

- Đoàn là khách hạng A: (giá thuê phòng có bao gồm cả bữa ăn sáng)

+ Trưởng đoàn: Mức tối đa 4.000.000 đồng/người/ngày;

+ Phó đoàn: Mức tối đa 3.000.000 đồng/người/ngày;

+ Đoàn viên: Mức tối đa 2.000.000 đồng/người/ngày;

- Đoàn là khách hạng B: (giá thuê phòng có bao gồm cả bữa ăn sáng)

+ Trưởng đoàn, phó đoàn: Mức tối đa 3.000.000 đồng/người/ngày;

+ Đoàn viên: Mức tối đa 2.000.000 đồng/người/ngày;

- Đoàn khách hạng C: (giá thuê phòng có bao gồm cả bữa ăn sáng)

- + Trưởng đoàn: Mức tối đa: 2.000.000 đồng/người/ngày;
- + Đoàn viên: Mức tối đa: 1.500.000 đồng/người/ngày;
- Khách mời quốc tế khác (giá thuê phòng có bao gồm cả bữa ăn sáng): Mức tối đa: 400.000 đồng/người/ngày.

Trường hợp nghỉ tại nhà khách của cơ quan, đơn vị mà không tính tiền phòng hoặc trường hợp thuê khách sạn không bao gồm tiền ăn sáng trong giá thuê phòng thì cơ quan, đơn vị tiếp khách chi tiền ăn sáng tối đa bằng 10% mức ăn của 1 ngày/người đối với từng hạng khách. Tổng mức tiền thuê phòng và tiền ăn sáng không vượt quá mức chi thuê chỗ ở quy định nêu trên.

d) Tiêu chuẩn ăn hằng ngày: Được áp dụng theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 Thông tư số 01/2010/TT-BTC.

đ) Tổ chức chiêu đãi: Được áp dụng theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 2 Thông tư số 01/2010/TT-BTC.

e) Tiêu chuẩn tiếp xã giao và các buổi làm việc: Được áp dụng theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 2 Thông tư số 01/2010/TT-BTC.

g) Chi dịch thuật:

- Biên dịch: Được áp dụng theo quy định tại (tiết 1) điểm g khoản 1 Điều 2 Thông tư số 01/2010/TT-BTC.

- Dịch nói:

+ Dịch nói thông thường: Tối đa không quá 120.000 đồng/giờ/người, tương đương không quá 960.000 đồng/ngày/người làm việc 8 tiếng;

+ Dịch đuôi (dịch đồng thời): Tối đa không quá 300.000 đồng/giờ/người, tương đương 2.400.000 đồng/ngày/người làm việc 8 tiếng;

Định mức chi dịch thuật nêu trên chỉ áp dụng trong trường hợp cơ quan không có người phiên dịch cần thiết phải đi thuê.

Trường hợp các cơ quan, đơn vị chưa được bố trí người làm ở vị trí công tác biên, phiên dịch, nhưng cũng không đi thuê bên ngoài, mà sử dụng cán bộ của các cơ quan, đơn vị để tham gia công tác biên, phiên dịch thì được thanh toán tối đa không quá 50% mức biên, phiên dịch đi thuê ngoài.

h) Chi văn hóa, văn nghệ và tặng phẩm:

- Chi văn hóa, văn nghệ: Được áp dụng theo quy định tại (tiết 1) điểm h khoản 1 Điều 2 Thông tư số 01/2010/TT-BTC.

- Chi tặng phẩm: Tặng phẩm là sản phẩm do Việt Nam sản xuất và thể hiện bản sắc văn hóa dân tộc, mức chi cụ thể như sau:

+ Đối với khách hạng đặc biệt: Do Thủ trưởng cơ quan được giao nhiệm vụ đón tiếp phê duyệt trong chương trình đón đoàn;

+ Đối với khách hạng A:

. Trưởng đoàn: Mức tối đa không quá 800.000 đồng/người;

. Các đại biểu khác: Mức chi tối đa không quá 300.000 đồng/người;

+ Đối với khách hạng B:

- . Trưởng đoàn: Mức tối đa không quá 500.000 đồng/người;
- . Các đại biểu khác: Mức chi tối đa không quá 250.000 đồng/người;

+ Đối với khách hạng C:

- . Trưởng đoàn: Mức tối đa không quá 400.000 đồng/người;
- . Các đại biểu khác: Mức chi tối đa không quá 200.000 đồng/người.

i) Đi công tác địa phương và cơ sở: Trường hợp cần thiết phải đưa khách đi thăm, làm việc tại các địa phương hoặc cơ sở theo chương trình, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền quyết định thì tiêu chuẩn đón tiếp như sau:

- Cơ quan, đơn vị chủ trì đón tiếp khách chịu trách nhiệm chi toàn bộ chi phí đưa đón khách từ nơi ở chính tới địa phương, cơ sở và chi phí ăn, nghỉ cho khách trong những ngày khách làm việc tại địa phương, cơ sở theo các mức chi quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 1 Điều 2 của Quy định này;

- Cơ quan, đơn vị ở địa phương hoặc cơ sở nơi khách đến thăm và làm việc chi tiếp khách gồm nước uống, hoa quả, bánh ngọt. Mức chi theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 2 của Quy định này;

- Đối với cán bộ tỉnh Quảng Ngãi được cử tham gia đoàn tháp tùng khách đi thăm và làm việc ở địa phương thì được áp dụng chế độ theo quy định tại (tiết 3) điểm i khoản 1 Điều 2 Thông tư số 01/2010/TT-BTC.

k) Chi đưa khách đi tham quan: Mức chi đưa đón khách từ nơi ở chính đến điểm tham quan, chi ăn, nghỉ cho khách trong những ngày đi tham quan theo các mức chi quy định tại các điểm b, c, d khoản 1 Điều 2 của Quy định này.

l) Trường hợp đoàn vào làm việc với nhiều cơ quan, đơn vị:

Trường hợp đoàn vào làm việc với nhiều cơ quan, đơn vị theo chương trình, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thì cơ quan, đơn vị chủ trì trong việc đón đoàn chịu trách nhiệm về chi phí đón, tiễn; tiền ăn, tiền thuê chỗ ở, đi lại của đoàn theo mức chi quy định tại các điểm a, b, c, d, đ khoản 1 Điều 2 của Quy định này. Các cơ quan, đơn vị có trong chương trình làm việc với đoàn sẽ chịu trách nhiệm chi phí tiếp đoàn trong thời gian đoàn làm việc với cơ quan, đơn vị mình theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Mức chi tiếp khách áp dụng theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 2 của Quy định này.

2. Đối với các đoàn khách nước ngoài vào làm việc tại Quảng Ngãi do khách tự túc ăn, ở; tỉnh Quảng Ngãi chi các khoản chi phí lễ tân, chi phí đi lại trong tỉnh:

a) Đối với khách đặc biệt: Do Thủ trưởng cơ quan được giao nhiệm vụ đón tiếp phê duyệt trong chương trình đón đoàn.

b) Đối với khách hạng A, hạng B, hạng C: Cơ quan chủ trì đón tiếp đoàn vào được chi để đón tiếp đoàn như sau: Chi đón tiếp tại sân bay; chi phí về phương tiện đi lại trong thời gian đoàn làm việc tại Quảng Ngãi; chi phí tiếp xã giao các buổi làm việc; chi phí dịch thuật; chi văn hóa, văn nghệ và tặng phẩm; trong trường hợp vì

quan hệ đối ngoại xét thấy cần thiết thì Thủ trưởng cơ quan được giao nhiệm vụ đón tiếp có thể phê duyệt chi mời 01 bữa cơm thân mật.

Tiêu chuẩn chi đón tiếp và mức chi theo từng hạng khách được áp dụng theo điểm a, b, đ, e, g, h khoản 1 Điều 2 của Quy định này.

c) Trường hợp cần thiết phải đưa khách đi thăm, làm việc tại các địa phương hoặc cơ sở theo chương trình, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền quyết định thì thực hiện chi đón tiếp như quy định tại điểm i khoản 1 Điều 2 của Quy định này.

d) Trường hợp đoàn làm việc với nhiều cơ quan, đơn vị theo chương trình, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì thực hiện chi đón tiếp như quy định tại điểm e khoản 1 Điều 2 của Quy định này.

3. Đối với trường đại diện các tổ chức quốc tế khi kết thúc nhiệm kỳ công tác tại tỉnh Quảng Ngãi: Cơ quan, đơn vị được tổ chức mời cơm thân mật khi chia tay, mức chi tối đa không quá 600.000 đồng/người bao gồm cả đại diện phía Việt Nam, mức chi này bao gồm cả tiền đồ uống (rượu, bia, nước uống sản xuất tại Việt Nam, chưa bao gồm các loại thuế phải trả nhà cung cấp dịch vụ theo quy định hiện hành). Chi mua tặng phẩm cho khách tối đa không quá 500.000 đồng/người.

4. Đối với các đoàn khách nước ngoài vào làm việc tại tỉnh Quảng Ngãi do khách tự túc mọi chi phí: Cơ quan, đơn vị có đoàn đến làm việc chỉ được chi để tiếp xã giao các buổi đoàn đến làm việc, mức chi được áp dụng theo điểm e khoản 1 Điều 2 của Quy định này.

Điều 3. Mức chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại tỉnh Quảng Ngãi

1. Hội nghị, hội thảo quốc tế tổ chức tại tỉnh Quảng Ngãi do tỉnh Quảng Ngãi đài thọ toàn bộ chi phí được chi như sau:

a) Đối với khách mời là đại biểu quốc tế do tỉnh Quảng Ngãi đài thọ được áp dụng các mức chi quy định tại khoản 1 Điều 2 nêu trên;

b) Chi giải khát giữa giờ (áp dụng cho cả đại biểu và phiên dịch phía Quảng Ngãi): Thực hiện theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 2 nêu trên.

2. Nội dung và mức chi hội nghị, hội thảo quốc tế tổ chức tại tỉnh Quảng Ngãi do phía tỉnh Quảng Ngãi và phía nước ngoài phối hợp tổ chức: Đối với những nội dung chi thuộc trách nhiệm của phía tỉnh Quảng Ngãi thì căn cứ vào chế độ chi tiêu hiện hành và các mức chi được quy định tại khoản 1 Điều 3 nêu trên để thực hiện.

3. Về chế độ đối với cán bộ tỉnh Quảng Ngãi tham gia đón, tiếp khách quốc tế, phục vụ các hội nghị, hội thảo quốc tế: Được áp dụng theo quy định tại (tiết 1, 2) điểm a khoản 3 Điều 3 Thông tư số 01/2010/TT-BTC.

Điều 4. Chế độ chi tiêu tiếp khách trong nước

1. Mức chi tiếp khách:

a) Đối với khách đến làm việc tại cơ quan, đơn vị: Chi nước uống mức chi tối đa không quá 20.000 đồng/người/ngày.

b) Chi mời cơm: Mức chi tối đa không quá 200.000 đồng/1 suất.

2. Các cơ quan, đơn vị được mời cơm các đối tượng:

a) Các cơ quan có nhiệm vụ chi đặc thù theo quy định Chính phủ gồm Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; Huyện uỷ, Thành uỷ, Hội đồng nhân dân huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố: Được tổ chức mời cơm thân mật, tiếp các đoàn khách đến thăm và làm việc.

b) Các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, huyện, thành phố được tổ chức mời cơm thân mật các đoàn khách sau:

- Đoàn Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng;
- Đoàn khách cơ sở là bà con người dân tộc ít người;
- Đoàn khách già làng, trưởng bản;
- Các đoàn khách đến cứu trợ, viện trợ, tài trợ, thăm hỏi khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh.
- Các đoàn khách của Bộ, ngành, Trung ương và các địa phương khác đến thăm và làm việc với các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

Các cơ quan, đơn vị căn cứ vào khả năng ngân sách và dự toán được cấp có thẩm quyền giao để bố trí chi tiếp khách đúng đối tượng; các cấp ngân sách địa phương không bổ sung kinh phí ngoài dự toán để chi tiêu tiếp khách./.

CHỦ TỊCH

Phạm Minh Toàn